TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HNGĐ-ST
Ngày 13-6-2024
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thành

Bà Bùi Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2024/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 01/2024/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn T, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 8, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 8, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Vũ Thị H tự nguyện sống chung với với nhau như vợ chồng vào năm vào năm 2007, không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm xảy ra nhiều mâu thuẫn, tính

tình không còn phù hợp. Hiện tại ông bà đã sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu ly hôn với bà Vũ Thị H.

Về nuôi con chung: gồm 02 người, tên Trần Vũ Minh Th, sinh ngày 16/3/2008 và Trần Vũ Minh T, sinh ngày 07/02/2013. Sau Khi Ly hôn ông đồng ý để bà Htiếp tục nuôi con, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn bà Vũ Thị H đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà Vũ Thị H vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa ông Tvẫn bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Vũ Thị H vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Vũ Thị H.

[2] Về hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Vũ Thị H tự tìm hiểu, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 đến nay chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống ông Tvà bà Hcó những mâu thuẫn bất hòa. Nay xét thấy đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên ông Tyêu cầu ly hôn, bà Hkhông có ý kiến phản hồi. Xét thấy việc ông Tvà bà Hchung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 đến nay không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình thì Ông Trần Văn T và bà Vũ Thị H không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: gồm 02 người, tên Trần Vũ Minh Th, sinh ngày 16/3/2008 và Trần Vũ Minh T, sinh ngày 07/02/2013. Sau Khi ly hôn ông Tđồng ý để bà Htiếp tục nuôi con, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng. Đối với cháu Thvà Tiến có đơn nguyện vọng sống cùng bà H, bà Hđủ điều kiện nuôi con Hội đồng xét xử tôn trọng nguyện vọng của cháu Thvà T nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử quyết định để bà Htiếp tục nuôi dưỡng cháu Trần Vũ Minh Th, sinh ngày 16/3/2008 và Trần Vũ Minh T, sinh ngày 07/02/2013. Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng không đặt ra xem xét. Ông Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Văn T phải chịu 300.000 đồng. Ông Tđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014839 ngày 05/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9; Điều 14; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận ông Trần Văn T và và bà Vũ Thị H là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Bà Vũ Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Trần Vũ Minh Th, sinh ngày 16/3/2008 và Trần Vũ Minh T, sinh ngày 07/02/2013.

Ông Trần Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của bà Vũ Thị H.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Văn T phải chịu 300.000 đồng. Ông Tđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014839 ngày 05/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương